



DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NĂM HỌC 2020 - 2021
TRUNG TÂM GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP - GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN

(Ban hành kèm theo Thông báo số 4492/TB-HĐTDVC ngày 02 tháng 10 năm 2020 của Hội đồng tuyển dụng viên chức)

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học	Chứng chỉ khác	Hộ khẩu thường trú	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
		Nữ	Nam							Vị trí đăng ký dự tuyển	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số			
1	Nguyễn Đỗ Uyên Danh	04/01/1994		Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn	Tiếng Anh B	Ứng dụng CNTT		Tổ 9, Ấp 1, xã Tân Thạnh Tây, huyện Củ Chi	Giáo viên Ngữ văn	Giáo viên THPT Hạng III	V.07.05.15	Trung tâm Giáo dục Nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên		
2	Nguyễn Hồng Hải		26/3/1997	Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn	Tiếng Anh A2	Ứng dụng CNTT		301/31/8, đường Trần Xuân Soạn, phường Tân Kiểng, Quận 7	Giáo viên Ngữ văn	Giáo viên THPT Hạng III	V.07.05.15	Trung tâm Giáo dục Nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên		
3	Lê Thị Luyến	16/9/1994		Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn	Tiếng Anh C	Ứng dụng CNTT		Xã Yên Đồng, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc	Giáo viên Ngữ văn	Giáo viên THPT Hạng III	V.07.05.15	Trung tâm Giáo dục Nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên		
4	Lê Bá Bát Trán		31/10/1993	Cử nhân	Sư phạm Lịch sử	Tiếng Anh B	Ứng dụng CNTT		140/6, Nguyễn Đình Chính, Phường 8, quận Phú Nhuận	Giáo viên Lịch sử	Giáo viên THPT Hạng III	V.07.05.15	Trung tâm Giáo dục Nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên		
5	Nguyễn Lê Duy Khánh		23/11/1987	Cử nhân	Luật	Tiếng Anh B	Ứng dụng CNTT		80/2A, đường 77, Khu phố 1, phường Tân Quy, Quận 7	Nhân viên Tổ chức nhân sự	Tổ chức nhân sự	01.003	Trung tâm Giáo dục Nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên		
6	Nguyễn Minh Tuấn		30/7/1987	Cử nhân	Luật; Quản lý Nhà nước	Tiếng Anh B	Ứng dụng trình độ B	TC hành chính - văn thư	96/10, Tổ 32, Khu phố 3, phường Phú Mỹ, Quận 7	Nhân viên Tổ chức nhân sự	Tổ chức nhân sự	01.003	Trung tâm Giáo dục Nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên		
7	Nguyễn Tiểu Thùy Trâm	06/6/1987		Cử nhân	Xã hội học	Tiếng Anh B	Ứng dụng trình độ B		4 A, đường Cầu Xây 2, Tổ 2, Khu phố 6, phường Tân Phú, Quận 9	Nhân viên Tổ chức nhân sự	Tổ chức nhân sự	01.003	Trung tâm Giáo dục Nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên		
8	Nguyễn Thị Kim Thoa	14/3/1982		Cử nhân	Công tác xã hội	Tiếng Anh B	Ứng dụng trình độ B		65, đường 39, phường Tân Quy, Quận 7	Nhân viên Đào tạo nghề hướng nghiệp	Đào tạo nghề hướng nghiệp	01.003	Trung tâm Giáo dục Nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên		
9	Đặng Mậu Xi		02/9/1980	Cử nhân	Quản trị kinh doanh	Tiếng Anh B	Kỹ thuật viên cao cấp Tin học và quản lý		487/47B/95/1, Khu phố 1B, phường Tân Thuận Đông, Quận 7	Quản lý lao động sản xuất và dịch vụ kỹ thuật	Quản lý lao động sản xuất và dịch vụ kỹ thuật	01.003	Trung tâm Giáo dục Nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên		

TỔNG CỘNG: 09 thí sinh

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NĂM HỌC 2020 - 2021
KHỐI TRUNG HỌC CƠ SỞ

(Ban hành kèm theo Thông báo số 4492/TB-HĐTDVC ngày 02 tháng 4 năm 2020 của Hội đồng tuyển dụng viên chức)

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học	Chứng chỉ khác	Hộ khẩu thường trú	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
		Nữ	Nam							Vị trí đăng ký dự tuyển	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số			
1	Trần Nguyễn Băng Châu	03/8/1997		Cử nhân	Sư phạm Toán học	Tiếng Anh B2	Ứng dụng CNTT		62/72A, Lâm Văn Bền, phường Tân Kiểng, Quận 7	Giáo viên Toán	Giáo viên THCS Hạng III	V.07.04.12	Trường THCS Nguyễn Hữu Thọ		
2	Đỗ Ngọc Thùy Uyên	28/02/1992		Cử nhân	Sư phạm Toán học	Tiếng Anh B	Ứng dụng trình độ B		Phú Yên, Phú Vang, Thừa Thiên Huế	Giáo viên Toán	Giáo viên THCS Hạng III	V.07.04.12	Trường THCS Nguyễn Hữu Thọ		
3	Huỳnh Bảo Ni	12/5/1996		Cử nhân	Sư phạm Toán học	Tiếng Anh B1	Ứng dụng CNTT		Xóm 5/2, Thôn Nam Bình, xã Bình Nguyên, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi	Giáo viên Toán	Giáo viên THCS Hạng III	V.07.04.12	Trường THCS Nguyễn Hữu Thọ		
4	Trần Thị Như Ý	22/02/1997		Cử nhân	Sư phạm Toán học	Tiếng Anh B1	Ứng dụng trình độ A		137, Ham Nghi, Thị trấn Võ Xu, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận	Giáo viên Toán	Giáo viên THCS Hạng III	V.07.04.12	Trường THCS Nguyễn Hữu Thọ		
5	Nguyễn Hoàng Nhân		20/8/1997	Cử nhân	Sư phạm Âm nhạc	Tiếng Anh B1	Ứng dụng CNTT		1022 Ấp Bàu Xếp, xã Tân An Luông, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long	Giáo viên Âm nhạc	Giáo viên THCS Hạng III	V.07.04.12	Trường THCS Nguyễn Hữu Thọ		
6	Trần Thị Huỳnh Như	18/3/1996		Cử nhân	Sư phạm Sinh học	Tiếng Anh B	Ứng dụng CNTT		Ấp Đức Ngãi, xã Đức Lập Thượng, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An	Giáo viên Sinh	Giáo viên THCS Hạng III	V.07.04.12	Trường THCS Nguyễn Hữu Thọ		
7	Phạm Thị Thanh Hương	13/4/1992		Cử nhân	Sư phạm Sinh học	Tiếng Anh B	Ứng dụng trình độ B		2510B, Chung cư Sông Nhuệ, Kiến Hưng, Hà Đông, Hà Nội	Giáo viên Sinh	Giáo viên THCS Hạng III	V.07.04.12	Trường THCS Nguyễn Hữu Thọ		
8	Nguyễn Thị Ngọc Quyên	03/02/1996		Cử nhân	Sư phạm Sinh học	Tiếng Anh B	Ứng dụng CNTT		Xuân Lộc, Thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên	Giáo viên Sinh	Giáo viên THCS Hạng III	V.07.04.12	Trường THCS Nguyễn Hữu Thọ		
9	Lê Thị Thắm	24/9/1987		Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn	Tiếng Anh B1	Ứng dụng CNTT		Tổ 20, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Giáo viên Ngữ văn	Giáo viên THCS Hạng III	V.07.04.12	Trường THCS Nguyễn Hữu Thọ		
10	Lê Văn Hùng		14/12/1988	Cử nhân	Sư phạm Tin học	Tiếng Anh B	Cử nhân		Xã Tân Thạnh, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp	Giáo viên Tin học	Giáo viên THCS Hạng III	V.07.04.12	Trường THCS Nguyễn Hữu Thọ		
11	Lê Ngọc Phương Uyên	16/6/1974		Cử nhân	Kế toán	Tiếng Anh B	Ứng dụng CNTT		38L, Khu phố 5, phường Tân Thuận tây, Quận 7	Nhân viên thủ quỹ	Thủ quỹ	06.035	Trường THCS Nguyễn Hữu Thọ		
12	Nguyễn Thị Quý	27/12/1973		Đại học	Sư phạm Toán học	Tiếng Anh B1	Ứng dụng CNTT		SN4, Tổ 11, phường Bồ Xuyên, Thành phố Thái Bình	Giáo viên Toán	Giáo viên THCS Hạng III	V.07.04.12	Trường THCS Phạm Hữu Lầu		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học	Chứng chỉ khác	Hộ khẩu thường trú	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
		Nữ	Nam							Vị trí đăng ký dự tuyển	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số			
13	Nguyễn Thị Hiền	15/3/1992		Cử nhân	Sư phạm Toán học	Tiếng Anh B	Ứng dụng trình độ B		Tổ 2, Bình Phú, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam	Giáo viên Toán	Giáo viên THCS Hạng III	V.07.04.12	Trường THCS Phạm Hữu Lầu		
14	Nguyễn Lâm Thành Lộc		29/11/1994	Cử nhân	Sư phạm Toán học	Tiếng Anh B	Ứng dụng CNTT		Thị trấn Nàng Mau, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang	Giáo viên Toán	Giáo viên THCS Hạng III	V.07.04.12	Trường THCS Phạm Hữu Lầu		
15	Đỗ Thị Mỹ Trinh	25/11/1996		Cử nhân	Sư phạm Toán học	Tiếng Anh B	Ứng dụng CNTT		Thôn 3, xã Tân Tiến, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk	Giáo viên Toán	Giáo viên THCS Hạng III	V.07.04.12	Trường THCS Phạm Hữu Lầu		
16	Nguyễn Trang Mỹ Dung	07/11/1976		Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Tiếng Anh B	Ứng dụng CNTT		39, đường D3, Khu dân cư Phú Gia, Khu phố 3A, phường Trảng Dài, Biên Hòa, Đồng Nai	Giáo viên Văn	Giáo viên THCS Hạng III	V.07.04.12	Trường THCS Phạm Hữu Lầu		
17	Trần Thị Nga	27/05/1997		Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn	Tiếng Anh B1	Ứng dụng CNTT		Tổ 5, Trường Thọ, Trại Hành, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng	Giáo viên Văn	Giáo viên THCS Hạng III	V.07.04.12	Trường THCS Phạm Hữu Lầu		
18	Trần Phương Quỳnh Anh	21/4/1994		Cử nhân	Sư phạm tiếng Anh	Tiếng Pháp trình độ B	Ứng dụng trình độ B	Tiếng Trung quốc trình độ A	Áp 1, xã Phước Vĩnh Tây, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An	Giáo viên tiếng Anh	Giáo viên THCS Hạng III	V.07.04.12	Trường THCS Phạm Hữu Lầu		
19	Trần Thị Thanh Hằng	29/8/1990		Cử nhân	Tiếng anh chuyên ngành sư phạm	Tiếng Pháp trình độ B	Ứng dụng trình độ B	Tiếng Anh B2	Xóm 1, Thôn Cảnh An 1, xã Phước Thành, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định	Giáo viên tiếng Anh	Giáo viên THCS Hạng III	V.07.04.12	Trường THCS Phạm Hữu Lầu		
20	Nguyễn Thị Thu Phương	12/3/1994		Cử nhân	Sư phạm Sinh học	Tiếng Anh B	Ứng dụng CNTT		167, Thôn kinh tế mới, xã Tu Tra, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng	Giáo viên Sinh	Giáo viên THCS Hạng III	V.07.04.12	Trường THCS Phạm Hữu Lầu		
21	Dương Văn Phước		01/6/1993	Cử nhân	Sư phạm Giáo dục thể chất	Tiếng Anh B	Ứng dụng trình độ B	Tiếng Pháp trình độ B	Mai Thượng, Mai Thủy, Lệ Thủy, Quảng Bình	Giáo viên Thể dục	Giáo viên THCS Hạng III	V.07.04.12	Trường THCS Phạm Hữu Lầu		
22	Đỗ Trần Hoài Phương	16/8/1996		Cử nhân	Toán học	Toeic - 750	Ứng dụng CNTT	CN chuyên ngành sư phạm Toán	28/19Đ, Khu phố 2, phường Bình Thuận, Quận 7	Giáo viên Toán	Giáo viên THCS Hạng III	V.07.04.12	Trường THCS Huỳnh Tấn Phát		
23	Phan Thị Hoài Thương	27/8/1991		Cử nhân	Sư phạm Toán học	Tiếng Anh B	Ứng dụng trình độ A		Lộc Hòa, Bình Giã, Châu Đức, Bà Rịa Vũng Tàu	Giáo viên Toán	Giáo viên THCS Hạng III	V.07.04.12	Trường THCS Huỳnh Tấn Phát		
24	Trần Lý Thị Nhi	21/02/1995		Cử nhân	Sư phạm Toán học	Tiếng Anh B1	Ứng dụng CNTT		Phong Xuân, Phong Điền, Thừa Thiên Huế	Giáo viên Toán	Giáo viên THCS Hạng III	V.07.04.12	Trường THCS Huỳnh Tấn Phát		
25	Vũ Đoàn Thùy Ân	03/8/1993		Cử nhân	Sư phạm Toán học	Tiếng Anh B	Ứng dụng trình độ B		209, đường 23/3, Thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông	Giáo viên Toán	Giáo viên THCS Hạng III	V.07.04.12	Trường THCS Huỳnh Tấn Phát		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học	Chứng chỉ khác	Hộ khẩu thường trú	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
		Nữ	Nam							Vị trí đăng ký dự tuyển	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số			
26	Trương Ngọc Anh	14/4/1997		Cử nhân	Sư phạm tiếng Anh	Hán ngữ HSK cấp độ 3	Ứng dụng CNTT		481(P.105-205), Lê Văn Sỹ, Phường 2, quận Tân Bình	Giáo viên tiếng Anh	Giáo viên THCS Hạng III	V.07.04.12	Trường THCS Huỳnh Tấn Phát		
27	Trần Chí Thành		17/6/1997	Cử nhân	Giáo dục thể chất	Tiếng Anh B1	Ứng dụng CNTT		Khóm 1, Thị trấn Vũng Liêm, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long	Giáo viên Thể dục	Giáo viên THCS Hạng III	V.07.04.12	Trường THCS Huỳnh Tấn Phát		
28	Chu Thị Mai	28/5/1996		Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn	Tiếng Anh B	Ứng dụng trình độ A		158/9C, Hòa Hưng, Phường 13, Quận 10	Giáo viên Ngữ văn	Giáo viên THCS Hạng III	V.07.04.12	Trường THCS Huỳnh Tấn Phát		
29	Dương Thị Ngọc Hân	01/6/1985		Trung cấp	Văn thư - Lưu trữ	Tiếng Anh B	Ứng dụng trình độ B		35, đường 31, Khu phố 3, phường Tân Kiểng, Quận 7	Nhân viên Văn thư	Văn thư trung cấp	02.008	Trường THCS Huỳnh Tấn Phát		
30	Phạm Thị Thu Hồng	02/01/1991		Cử nhân	Sư phạm Hóa học	Tiếng Anh B	Ứng dụng trình độ B		9A, Lầu 2, Sương Nguyệt Ánh, phường Bến Thành, Quận 1	Giáo viên Hóa	Giáo viên THCS Hạng III	V.07.04.12	Trường THCS Nguyễn Hiền		
31	Trần Thị Hồng	08/11/1995		Cử nhân	Sư phạm Hóa học	Tiếng Anh B	Ứng dụng trình độ B		90, Tân Tiến, EaNa, Krông Ana, Đắk Lắk	Giáo viên Hóa	Giáo viên THCS Hạng III	V.07.04.12	Trường THCS Nguyễn Hiền		
32	Phạm Thị Loan	25/02/1989		Cử nhân	Sư phạm Hóa học	Tiếng Anh B	Ứng dụng trình độ B		1806/105/35, Huỳnh Tấn Phát, Thị trấn Nhà Bè, huyện Nhà Bè	Giáo viên Hóa	Giáo viên THCS Hạng III	V.07.04.12	Trường THCS Nguyễn Hiền		
33	Hoàng Thị Thùy Dung	10/10/1996		Cử nhân	Sư phạm Hóa học	Tiếng Anh B1	Ứng dụng CNTT		Thôn 13, xã Đăk O'Rông, huyện Cư Tút, tỉnh Đắk Nông	Giáo viên Hóa	Giáo viên THCS Hạng III	V.07.04.12	Trường THCS Nguyễn Hiền	Dân tộc Nùng	
34	Nguyễn Thị Ngọc Thu	18/02/1998		Cử nhân	Sư phạm Hóa học	Tiếng Anh B1	Ứng dụng CNTT		11, Ấp Bình Trường, xã Bình Khánh, huyện Cần Giờ	Giáo viên Hóa	Giáo viên THCS Hạng III	V.07.04.12	Trường THCS Nguyễn Hiền		
35	Nguyễn Thị Thu Thảo	20/11/1997		Cử nhân	Sư phạm Hóa học	Tiếng Anh B	Ứng dụng CNTT		684, Ấp Bình Mỹ, xã Bình Khánh, huyện Cần Giờ	Giáo viên Hóa	Giáo viên THCS Hạng III	V.07.04.12	Trường THCS Nguyễn Hiền		
36	Đào Thị Kim Thoa	18/6/1996		Cử nhân	Sư phạm Hóa học	Tiếng Anh B	Ứng dụng trình độ B		Xã Cát Tân, huyện Phú Cát, tỉnh Bình Định	Giáo viên Hóa	Giáo viên THCS Hạng III	V.07.04.12	Trường THCS Nguyễn Hiền		
37	Nguyễn Thị Ánh Diễm	02/11/1994		Cử nhân	Sư phạm Hóa học	Tiếng Anh B	Ứng dụng trình độ B		Khu phố 4, Thị trấn Hòa Vinh, huyện Đông Hòa, tỉnh Phú Yên	Giáo viên Hóa	Giáo viên THCS Hạng III	V.07.04.12	Trường THCS Nguyễn Hiền		
38	Nguyễn Duy Lợi		30/9/1995	Cử nhân	Sư phạm Hóa học	Tiếng Anh B2	Ứng dụng CNTT		20/14, K. Máy nước, phường Phước Tân, TP Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa	Giáo viên Hóa	Giáo viên THCS Hạng III	V.07.04.12	Trường THCS Nguyễn Hiền		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học	Chứng chỉ khác	Hộ khẩu thường trú	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
		Nữ	Nam							Vị trí đăng ký dự tuyển	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số			
39	Lê Duy Minh		20/5/1994	Cử nhân	Sư phạm Hóa học	Tiếng Anh B	Ứng dụng CNTT		222, Ấp Giồng Bông, Thới Lai, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre	Giáo viên Hóa	Giáo viên THCS Hạng III	V.07.04.12	Trường THCS Nguyễn Hiền		
40	Lưu Li Dung	03/11/1990		Cử nhân	Sư phạm Hóa học	Tiếng Anh B1	Ứng dụng CNTT		586G, Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội	Giáo viên Hóa	Giáo viên THCS Hạng III	V.07.04.12	Trường THCS Nguyễn Hiền		
41	Trần Ngọc Bảo Trâm	01/3/1997		Cử nhân	Sư phạm Sinh học	Tiếng Anh B	Ứng dụng CNTT		E 79, Tổ 1, Phước Thiện, Phước Tỉnh, Long Điền, Bà Rịa - Vũng Tàu	Giáo viên Sinh	Giáo viên THCS Hạng III	V.07.04.12	Trường THCS Nguyễn Hiền		
42	Nguyễn Tú Hằng	24/8/1996		Cử nhân	Sư phạm Toán học	Tiếng Anh C	Ứng dụng trình độ B		Tây Phú, Tây Sơn, Bình Định	Giáo viên Toán	Giáo viên THCS Hạng III	V.07.04.12	Trường THCS Nguyễn Hiền		
43	Lê Hồ Ngọc Diệu	12/01/1996		Cử nhân	Sư phạm Toán học	Tiếng Anh B1	Ứng dụng CNTT		Xã Phú Lâm, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa	Giáo viên Toán	Giáo viên THCS Hạng III	V.07.04.12	Trường THCS Nguyễn Hiền		
44	Nguyễn Trãi		12/3/1991	Cử nhân	Toán học	Tiếng Anh B	Ứng dụng trình độ A	Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm	263/3, Ấp 2, xã Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh	Giáo viên Toán	Giáo viên THCS Hạng III	V.07.04.12	Trường THCS Nguyễn Hiền		
45	Đào Quỳnh Nhi	11/8/1998		Cử nhân	Toán học	Tiếng Anh B	Ứng dụng CNTT		Phú Diễn Ngoại, Hòa Đồng, huyện Tây Hòa, Phú Yên	Giáo viên Toán	Giáo viên THCS Hạng III	V.07.04.12	Trường THCS Nguyễn Hiền		
46	Nguyễn Thị Thanh Thúy	22/12/1977		Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Tiếng Anh B1	Ứng dụng CNTT		12, Văn Cao, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú	Giáo viên Ngữ văn	Giáo viên THCS Hạng III	V.07.04.12	Trường THCS Nguyễn Hiền		
47	Nguyễn Thị Anh Thư	15/5/1995		Cử nhân	Giáo dục chính trị	Tiếng Anh B	Ứng dụng CNTT		Tân Thành, Tân Lập, Tịnh Biên, An Giang	Giáo viên Giáo dục công dân	Giáo viên THCS Hạng III	V.07.04.12	Trường THCS Nguyễn Hiền		
48	Phạm Hoàng Giang		23/4/1986	Đại học	Giáo dục chính trị	Tiếng Anh B1	Ứng dụng CNTT		313A/1, Ấp 1, xã Sơn Đông, Thành phố Bến Tre	Giáo viên Giáo dục công dân	Giáo viên THCS Hạng III	V.07.04.12	Trường THCS Nguyễn Hiền		
49	Võ Nguyễn Quỳnh Mỹ	19/12/1997		Cử nhân	Giáo dục chính trị	Hán ngữ HSK cấp độ 4	Ứng dụng CNTT		16/3, Nguyễn Bảo Đức, Khu phố 6, Tổ 5, phường Tam Hiệp, Biên Hòa, Đồng Nai	Giáo viên Giáo dục công dân	Giáo viên THCS Hạng III	V.07.04.12	Trường THCS Nguyễn Hiền		
50	Đinh Thị Khánh Duy	16/10/1998		Cử nhân	Giáo dục chính trị	Tiếng Anh B1	Ứng dụng CNTT		Tổ 3, Phường 2, Thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng	Giáo viên Giáo dục công dân	Giáo viên THCS Hạng III	V.07.04.12	Trường THCS Nguyễn Hiền		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học	Chứng chỉ khác	Hộ khẩu thường trú	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
		Nữ	Nam							Vị trí đăng ký dự tuyển	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số			
51	Trần Mai Xuân Hương	05/3/1994		Cử nhân	Sư phạm tiếng Anh	Tiếng Trung Quốc trình độ A	Ứng dụng trình độ A	Tiếng Trung quốc trình độ A	40/6A, Tô Ký, Ấp Mới 1, xã Tân Xuân, huyện Hóc Môn	Giáo viên tiếng Anh	Giáo viên THCS Hạng III	V.07.04.12	Trường THCS Nguyễn Hiền		
52	Nguyễn Thị Quỳnh Như	11/11/1994		Cử nhân	Sư phạm Toán học	Tiếng Anh B1	Ứng dụng trình độ B		62/21, Đinh Bộ Lĩnh, Phường 26, Bình Thạnh	Giáo viên Toán	Giáo viên THCS Hạng III	V.07.04.12	Trường THCS Trần Quốc Tuấn		
53	Phạm Minh Tứ		09/9/1989	Cử nhân	Sư phạm Toán học	Tiếng Anh B	Ứng dụng trình độ B		Thôn Minh Lộc, xã Tịnh Bắc, huyện Sơn Tịnh, Quảng Ngãi	Giáo viên Toán	Giáo viên THCS Hạng III	V.07.04.12	Trường THCS Trần Quốc Tuấn		
54	Quan Tú Châu	23/01/1994		Cử nhân	Sư phạm Toán học	Tiếng Anh B	Ứng dụng trình độ B		09 Hân Thuyền, Phường 5, Thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng	Giáo viên Toán	Giáo viên THCS Hạng III	V.07.04.12	Trường THCS Trần Quốc Tuấn		
55	Nguyễn Thanh Hiền	13/3/1997		Cử nhân	Sư phạm Lịch sử	Tiếng Anh B	Ứng dụng trình độ A		Áp Ao Gòn, Tân Lâm, Cần Đức, Long An	Giáo viên Lịch sử	Giáo viên THCS Hạng III	V.07.04.12	Trường THCS Trần Quốc Tuấn		
56	Trần Thị Ý	10/3/1992		Cử nhân	Sư phạm Lịch sử	Tiếng Anh B	Ứng dụng trình độ A		Thạch Hóa, Tuyên Hóa, Quảng Bình	Giáo viên Lịch sử	Giáo viên THCS Hạng III	V.07.04.12	Trường THCS Trần Quốc Tuấn		
57	Nguyễn Thân Hữu Tín		27/01/1997	Cử nhân	Giáo dục thể chất	Toeic - 360	Ứng dụng CNTT		Áp 4, xã Lương Bình, huyện Bến Lức, tỉnh Long An	Giáo viên Thể dục	Giáo viên THCS Hạng III	V.07.04.12	Trường THCS Trần Quốc Tuấn		
58	Phan Thị Hoài	05/8/1995		Cử nhân	Giáo dục học	Tiếng Anh A2	Ứng dụng CNTT	Chứng chỉ Quản trị văn phòng và công tác văn thư, lưu trữ	Thôn Tân Châu, xã Ea Tók, huyện Krông Năng, tỉnh ĐắkLak	Nhân viên Văn thư	Văn thư trung cấp	02.008	Trường THCS Trần Quốc Tuấn		
59	Đặng Văn Vương		21/4/1995	Cử nhân	Giáo dục chính trị	Tiếng Anh B1	Ứng dụng CNTT		Tổ 13, Ấp 4, xã Lâm San, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai	Giáo viên Giáo dục công dân	Giáo viên THCS Hạng III	V.07.04.12	Trường THCS Nguyễn Thị Thập		
60	Châu Trần Nhã Trúc	09/12/1998		Cử nhân	Giáo dục chính trị	Tiếng Anh B1	Ứng dụng CNTT		124/5, Ấp Bình Thuận, xã Bình Khánh, huyện Cần Giờ	Giáo viên Giáo dục công dân	Giáo viên THCS Hạng III	V.07.04.12	Trường THCS Nguyễn Thị Thập		
61	Lê Thị Quỳnh	04/6/1998		Cử nhân	Giáo dục chính trị	Tiếng Anh B1	Ứng dụng CNTT		Xã Thạch Ngọc, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh	Giáo viên Giáo dục công dân	Giáo viên THCS Hạng III	V.07.04.12	Trường THCS Nguyễn Thị Thập		
62	Phạm Tấn Phát		21/01/1996	Cử nhân	Sư phạm Toán học	Tiếng Anh B	Ứng dụng trình độ B		KDC 24, Thạch Thang, xã Đức Phong, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi	Giáo viên Toán	Giáo viên THCS Hạng III	V.07.04.12	Trường THCS Nguyễn Thị Thập		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học	Chứng chỉ khác	Hộ khẩu thường trú	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
		Nữ	Nam							Vị trí đăng ký dự tuyển	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số			
63	Bùi Thu Hương	14/8/1996		Cử nhân	Sư phạm Toán học	Tiếng Anh B1	Ứng dụng trình độ A		Tổ dân phố 5, Thị trấn Ia Kha, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai	Giáo viên Toán	Giáo viên THCS Hạng III	V.07.04.12	Trường THCS Nguyễn Thị Thập		
64	Nguyễn Xuân Tinh		07/12/1979	Đại học	Sư phạm Toán	Tiếng Anh B	Ứng dụng CNTT nâng cao		K23, Hưng Vương 2, phường Tân Phong, Quận 7	Giáo viên Toán	Giáo viên THCS Hạng III	V.07.04.12	Trường THCS Nguyễn Thị Thập		
65	Lê Thị Thu	09/12/1977		Cử nhân	Sư phạm Toán học	Tiếng Anh B1	Ứng dụng CNTT		Thôn Chi Cường 1, Thiệu Quang, Thiệu Hóa, Thanh Hóa	Giáo viên Toán	Giáo viên THCS Hạng III	V.07.04.12	Trường THCS Nguyễn Thị Thập		
66	Lê Thị Ngọc Nhi	21/3/1991		Cử nhân	Sư phạm Toán học	Tiếng Anh B	Ứng dụng trình độ B		Bình Trị, Bình Phú, Cai Lậy, Tiền Giang	Giáo viên Toán	Giáo viên THCS Hạng III	V.07.04.12	Trường THCS Nguyễn Thị Thập		
67	Nguyễn Hoàng Khang		27/01/1997	Cử nhân	Giáo dục thể chất	Tiếng Anh A2	Ứng dụng CNTT		2/239, Ấp Đồng Tranh, xã Long Hòa, huyện Cần Giuộc	Giáo viên Thể dục	Giáo viên THCS Hạng III	V.07.04.12	Trường THCS Nguyễn Thị Thập		
68	Nguyễn Thị Nga	12/9/1990		Cử nhân	Giáo dục thể chất	Tiếng Anh B	Ứng dụng trình độ B		Đồng Mẫu, Yên Đồng, Yên Lạc, Vĩnh Phúc	Giáo viên Thể dục	Giáo viên THCS Hạng III	V.07.04.12	Trường THCS Nguyễn Thị Thập		
69	Nguyễn Chi Hữu		18/3/1998	Cử nhân	Sư phạm Âm nhạc	Tiếng Anh B1	Ứng dụng CNTT		Số 216, Ấp Kênh Bích, xã Tân Ninh, huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An	Giáo viên Âm nhạc	Giáo viên THCS Hạng III	V.07.04.12	Trường THCS Nguyễn Thị Thập		
70	Nguyễn Thị Lệ Thu	25/3/1992		Kỹ sư	Công nghệ kỹ thuật Hóa học	Tiếng Anh C	Ứng dụng trình độ B		Thôn Phú Hiệp, xã Cát Tài, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định	Nhân viên thiết bị, thí nghiệm	Nhân viên thiết bị, thí nghiệm	V.07.07.20	Trường THCS Nguyễn Thị Thập		
71	Phan Thị Lan	23/3/1983		Cao đẳng	Kế toán	Tiếng Anh B	Ứng dụng CNTT	Chứng chỉ Bồi dưỡng nghiệp vụ - văn thư lưu trữ	175, Bùi Văn Ba, Khu phố 2, phường Tân Thuận Đông, Quận 7	Nhân viên Văn thư	Văn thư trung cấp	02.008	Trường THCS Nguyễn Thị Thập		
72	Lương Thị Hồng Gấm	11/5/1997		Cử nhân	Sư phạm Sinh học	Toeic - 450	Ứng dụng CNTT		13/16, Trần Hưng Đạo, Phường 10, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng	Giáo viên Sinh	Giáo viên THCS Hạng III	V.07.04.12	Trường THCS Hoàng Quốc Việt		
73	Hoàng Thị Thảo Nhi	01/3/1997		Cử nhân	Sư phạm Sinh học	Tiếng Anh B	Ứng dụng CNTT		TDP5, Krông Kmar, Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk	Giáo viên Sinh	Giáo viên THCS Hạng III	V.07.04.12	Trường THCS Hoàng Quốc Việt		
74	Nguyễn Thị Ngọc Huyền	15/10/1995		Cử nhân	Sư phạm Ngữ văn	Tiếng Anh B	Ứng dụng CNTT		8/2, Tổ 2, Ấp 5, Phú Xuân, huyện Nhà Bè	Giáo viên Văn	Giáo viên THCS Hạng III	V.07.04.12	Trường THCS Hoàng Quốc Việt		

TỔNG CỘNG: 74 thí sinh

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NĂM HỌC 2020 - 2021

4492 KHỐI TIỂU HỌC

(Ban hành kèm theo Thông báo số /TB-HĐTDVC ngày 08 tháng 10 năm 2020 của Hội đồng tuyển dụng viên chức)

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học	Chứng chỉ khác	Hộ khẩu thường trú	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
		Nữ	Nam							Vị trí đăng ký dự tuyển	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số			
1	Trần Thị Bảo Trang	22/6/1995		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh B	Ứng dụng CNTT		1942/67/1, Khu phố 6, Thị trấn Nhà Bè	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Trường Tiểu học Nguyễn Văn Hưởng		
2	Nguyễn Thị Cẩm Hồng	31/8/1982		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh B	Ứng dụng CNTT		14/2, Huỳnh Tấn Phát, Khu phố 4, phường Tân Phú, Quận 7	Giáo viên nhiều môn (phụ trách phổ cập giáo dục)	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Trường Tiểu học Nguyễn Văn Hưởng		
3	Lê Đức Lân		12/02/1994	Cử nhân	Giáo dục thể chất	Tiếng Anh A2	Ứng dụng CNTT		Xã Tân Hà, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng	Giáo viên thể dục	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Trường Tiểu học Nguyễn Văn Hưởng		
4	Trương Thị Kim Vui	31/5/1983		Cử nhân	Kế toán	Tiếng Anh B	Ứng dụng trình độ A	Trung cấp Thư viện - Thiết bị trường học	80, Phạm Hữu Lầu, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè	Nhân viên thủ quỹ	Thủ quỹ	06.035	Trường Tiểu học Nguyễn Văn Hưởng		
5	Nguyễn Thị Hồng Khanh	05/5/1997		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh B	Ứng dụng CNTT		Tổ 3, Ấp Dơi Lầu, xã An Thới Đông, huyện Cần Giờ	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Trường Tiểu học Đình Bộ Lĩnh		
6	Nguyễn Thụy Thanh Loan	15/5/1977		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh C	Ứng dụng CNTT		420/41/7/18A, Huỳnh Tấn Phát, Khu phố 7, Thị trấn Nhà Bè	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Trường Tiểu học Đình Bộ Lĩnh		
7	Trần Thị Yến Nhi	24/5/1995		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh B	Ứng dụng CNTT		Thôn 5, An Trung, Kổng Chro, Gia Lai	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Trường Tiểu học Đình Bộ Lĩnh		
8	Lâm Quế An	21/02/1998		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh B2	Ứng dụng CNTT		12/55, Nguyễn Khoái, Phường 2, Quận 4	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Trường Tiểu học Đình Bộ Lĩnh		
9	Lê Thị Mỹ Trang	26/11/1997		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh B	Ứng dụng CNTT		538/7, Ấp 4, xã Phước Vĩnh An huyện Củ Chi	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Trường Tiểu học Đình Bộ Lĩnh		
10	Nguyễn Thị Minh Phương	30/5/1998		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh B2	Ứng dụng CNTT		Tổ 77, KV 8, phường Quang Trung, Thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Trường Tiểu học Đình Bộ Lĩnh		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học	Chứng chỉ khác	Hộ khẩu thường trú	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
		Nữ	Nam							Vị trí đăng ký dự tuyển	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số			
11	Cao Huỳnh Yến Thanh	24/04/1998		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh B1	Ứng dụng CNTT		Ấp Thuận Hoà 2, xã Hoà Khánh Nam, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Trường Tiểu học Đinh Bộ Lĩnh		
12	Lê Thị Mai Anh	20/12/1997		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh B1	Ứng dụng CNTT		207 Ấp 1, xã Gia Canh, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Trường Tiểu học Đinh Bộ Lĩnh		
13	Lê Thuý Trang	12/01/1980		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh B	Ứng dụng trình độ B		019 Lô B4 Chung cư Phường 3, Quận 4	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Trường Tiểu học Đinh Bộ Lĩnh		
14	Trần Thị Cẩm Tú	05/03/1995		Cử nhân	Giáo dục thể chất	Tiếng Anh B	Ứng dụng trình độ B		Bàu Trai Hạ, Tân Phú, Đức Hoà, Long An	Giáo viên thể dục	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Trường Tiểu học Đinh Bộ Lĩnh		
15	Lê Thị Diễm Ngọc	07/7/1991		Trung cấp	Y sỹ	Tiếng Anh B	Ứng dụng trình độ A	Chứng chỉ sơ cấp bậc 2 Văn thư - lưu trữ	252, Ấp 5, xã Tân Lập, huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An	Nhân viên Văn thư	Văn thư trung cấp	02.008	Trường Tiểu học Đinh Bộ Lĩnh		
16	Ngô Lê Quỳnh Như	24/5/1995		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh B	Ứng dụng trình độ B		277/6, Khu phố 1, Lê Văn Lương, phường Tân Phong, Quận 7	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Trường Tiểu học Lê Quý Đôn		
17	Huỳnh Ngọc Nhi	10/02/1993		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh B	Ứng dụng trình độ B		213/79A1, Khuông Việt, phường Phú Trung, quận Tân Phú, TP. HCM	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Trường Tiểu học Lê Quý Đôn		
18	Nguyễn Thị Kim Xuyên	15/01/1995		Cử nhân	Sư phạm Tin học	Tiếng Anh B	Cử nhân		Ấp Chánh, Tân Mỹ, Đức Hoà, Long An	Giáo viên Tin học	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Trường Tiểu học Lê Quý Đôn		
19	Trương Thủy Dương	26/01/1993		Trung cấp	Thư viện - Thiết bị trường học	Tiếng Anh B1	Ứng dụng CNTT		160/91/73, Nguyễn Văn Quỳ, phường Phú Thuận, Quận 7	Nhân viên Thư viện	Thư viện Hạng IV	V.10.02.07	Trường Tiểu học Tân Quy		
20	Nguyễn Thị Thuý	06/4/1984		Trung cấp	Văn thư - Lưu trữ	Tiếng Anh B	Ứng dụng trình độ A		22, Trần Quý, Phường 6, Quận 11	Nhân viên Văn thư	Văn thư trung cấp	02.008	Trường Tiểu học Tân Quy		
21	Huỳnh Thị Kim Hạnh	21/03/1983		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh B	Ứng dụng trình độ B		28/40 Lương Văn Can, Phường 15, Quận 8	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Trường Tiểu học Phú Đồng		
22	Ngô Văn Tòng		17/8/1969	Trung cấp	Thư viện - Thiết bị trường học	Tiếng Anh B	Ứng dụng CNTT		899, Trần Xuân Soạn, phường Tân Hưng, Quận 7	Nhân viên Thư viện	Thư viện Hạng IV	V.10.02.07	Trường Tiểu học Phú Đồng		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học	Chứng chỉ khác	Hộ khẩu thường trú	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
		Nữ	Nam							Vị trí đăng ký dự tuyển	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số			
23	Đỗ Thị Ngọc Mai	18/12/1979		Trung cấp	Y sỹ	Tiếng Anh B	Ứng dụng trình độ A	Chứng chỉ Bồi dưỡng nghiệp vụ - văn thư lưu trữ; Chứng chỉ Quản trị văn phòng và công tác văn thư, lưu trữ	77, đường 47, phường Bình Thuận, Quận 7	Nhân viên Văn thư	Văn thư trung cấp	02.008	Trường Tiểu học Phú Đồng		
24	Nguyễn Bách Gia Linh	30/10/1998		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Toeic - 580	Ứng dụng CNTT		1980, Huỳnh Tấn Phát, Khu phố 6, Thị trấn Nhà Bè	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Trường Tiểu học Phú Mỹ		
25	Võ Thị Bích Liễu	01/11/1969		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh B	Ứng dụng trình độ B		265/6, Lê Văn Lương, Khu phố 1, phường Tân Phong, Quận 7	Giáo viên nhiều môn (phụ trách phổ cập giáo dục)	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Trường Tiểu học Phú Mỹ		
26	Huỳnh Ngọc Châu	25/12/1995		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh B1	Ứng dụng CNTT		281, Ấp Tân Thuận A, xã Tân Mỹ, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Trường Tiểu học Lê Văn Tám		
27	Nay Y Shu		20/01/1995	Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh B1	Ứng dụng CNTT		Buôn Lê Diêm, Thị trấn Hai Riêng, huyện Sông Nin, Phú Yên	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Trường Tiểu học Lê Văn Tám	Dân tộc Ê Đê	
28	Nguyễn Hoàng Yến Nhi	21/11/1998		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh B1	Ứng dụng CNTT		618, Ấp Bắc, Phường 5, Thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Trường Tiểu học Lê Văn Tám		
29	Phạm Thị Linh Chi	22/3/1998		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh B1	Ứng dụng CNTT		Thôn 10, xã Ea Ktur, huyện Cư Kuin, Đắk Lắk	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Trường Tiểu học Lê Văn Tám		
30	Phan Gia Huệ		20/07/1993	Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh A2	Ứng dụng CNTT		Thổ Sơn, Hòn Đất, Kiên Giang	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Trường Tiểu học Lê Văn Tám		
31	Phạm Thị Láng	22/07/1992		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh B	Ứng dụng CNTT		83 Rạch Cát, Bến Lức, Phường 7, Quận 8	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Trường Tiểu học Lê Văn Tám		
32	Nguyễn Thị Tâm Chi	24/10/1994		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh B	Ứng dụng trình độ B		01 Trần Văn Ôn, phường Xuân Phú, Thành phố Huế, Thừa Thiên Huế	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Trường Tiểu học Lê Văn Tám		
33	Đỗ Thị Kiều Nga	16/06/1997		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh B1	Ứng dụng CNTT		Tổ dân phố 2A, đường Ngõ Đàng, Thị trấn Đak Hà - TP Kon Tum	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Trường Tiểu học Lê Văn Tám		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học	Chứng chỉ khác	Hộ khẩu thường trú	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
		Nữ	Nam							Vị trí đăng ký dự tuyển	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số			
34	Trần Thị Ngọc Loan	15/02/1985		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh B	Ứng dụng CNTT		Buôn Lách Dong, xã Krông Nô, huyện Lắk, tỉnh Đắk Lắk	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Trường Tiểu học Lê Văn Tám		
35	Nguyễn Thị Thanh Thủy	11/4/1988		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh B	Ứng dụng trình độ B		604/7, Huỳnh Tấn Phát, Khu phố 2, phường Tân Phú, Quận 7	Giáo viên nhiều môn (phụ trách phổ cập giáo dục)	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Trường Tiểu học Lê Văn Tám		
36	Lê Thị Trúc Giang	10/01/1993		Cử nhân	Sư phạm Âm nhạc	Tiếng Anh B	Ứng dụng trình độ B		Vinh Ba, Hòa Đồng, Tây Hòa, Phú Yên	Giáo viên Âm nhạc	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Trường Tiểu học Lê Văn Tám		
37	Nguyễn Tin Tấn		18/4/1996	Cử nhân	Giáo dục thể chất	Tiếng Anh A2	Ứng dụng CNTT	Bằng tốt nghiệp Chương trình đào tạo Tổng phụ trách đội - D38	793/28/23B, Trần Xuân Soạn, phường Tân Hưng, Quận 7	Giáo viên Tổng phụ trách Đội	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Trường Tiểu học Lê Văn Tám		
38	Nguyễn Ngọc Xuân Phương	11/11/1996		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh B	Ứng dụng CNTT		C7/15, Ấp 3, xã Bình Chánh, huyện Bình Chánh	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Trường Tiểu học Trần Quốc Toàn		
39	Châu Trần Quang Long	16/6/1988		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh B	Ứng dụng trình độ B		28/9/62A, Lương Văn Can, Phường 15, Quận 8	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Trường Tiểu học Trần Quốc Toàn		
40	Nguyễn Thu Thủy	21/02/1997		Đại học	Khoa học Thư viện	Tiếng Anh B	Ứng dụng CNTT		186, Nguyễn Thị Thập, phường Bình Thuận, Quận 7	Nhân viên Thư viện	Thư viện Hạng IV	V.10.02.07	Trường Tiểu học Trần Quốc Toàn		
41	Lê Ngọc Hiền	18/12/1991		Trung cấp	Tài chính - Ngân hàng	Tiếng Anh A2	Ứng dụng CNTT	Chứng chỉ nghiệp vụ Văn thư lưu trữ và quản trị văn phòng	36/17/15, Phạm Hữu Lầu, phường Phú Mỹ, Quận 7	Nhân viên Văn thư	Văn thư trung cấp	02.008	Trường Tiểu học Trần Quốc Toàn		
42	Trần Thị Tuyết Hương	07/12/1997		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh A2	Ứng dụng CNTT		55, Ấp 4, Phước Kiển, Nhà Bè	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Trường Tiểu học Phú Thuận		
43	Nguyễn Anh Tuấn		13/8/1997	Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh B1	Ứng dụng CNTT		Thôn An Hòa, xã Xuân Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Trường Tiểu học Phú Thuận		
44	Trần Nguyễn Lam Thuyền	02/11/1998		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh B1	Ứng dụng CNTT		Ấp Nhuận Trạch, xã Cẩm Sơn, huyện Mộ Cày Nam, tỉnh Bến Tre	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Trường Tiểu học Phú Thuận		
45	Nguyễn Thị Cẩm Thuyền	08/6/1995		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh B	Ứng dụng A		Thị trấn Chợ Chùa, huyện Nghĩa Hành, Quảng Ngãi	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Trường Tiểu học Phú Thuận		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học	Chứng chỉ khác	Hộ khẩu thường trú	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
		Nữ	Nam							Vị trí đăng ký dự tuyển	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số			
46	Nguyễn Thị Hồng Ngân	10/3/1992		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh B	Ứng dụng trình độ A		Áp Bình Mỹ, xã Bình Ba, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Trường Tiểu học Phú Thuận		
47	Hồ Thị Hồng Thu	21/09/1996		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh B	Ứng dụng trình độ A		757 Tổ 2, ấp Bình Trường, xã Bình Khánh, huyện Cần Giờ	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Trường Tiểu học Phú Thuận		
48	Nguyễn Thị Ngọc Duyên	26/12/1994		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh B	Ứng dụng trình độ B		Mỹ An, Tây Bình, Tây Sơn, Bình Định	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Trường Tiểu học Phú Thuận		
49	Hồ Ngọc Quyên	23/09/1997		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh B1	Ứng dụng CNTT		Áp Bắc Trang 2, xã Tân Công Chí, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Trường Tiểu học Phú Thuận		
50	Phan Thị Lợi	10/11/1994		Cử nhân	Sư phạm Tin học	Tiếng Anh B	Cử nhân		KP Phước Thịnh, Thị trấn Phú Thứ, huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên	Giáo viên Tin học	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Trường Tiểu học Phú Thuận		
51	Hà Diễm Trang	10/9/1977		Cử nhân	Tiếng Anh sư phạm	Tiếng Pháp B	Ứng dụng trình độ A		266/6, Lê Văn Lương, Khu phố 1, phường Tân Hưng, Quận 7	Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Trường Tiểu học Phú Thuận		
52	Trần Gia Bảo		19/06/1990	Cử nhân	Giáo dục Thể chất	Tiếng Anh B	Ứng dụng CNTT		35/28/8 Ngõ Sĩ Liên, KP Khánh Sơn 2, TT Khánh Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận	Giáo viên thể dục	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Trường Tiểu học Phú Thuận		
53	Nguyễn Thị Hoài Thương	30/9/1995		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh B	Ứng dụng CNTT		61/2, Khu phố 1, phường Phú Mỹ, Quận 7	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Trường Tiểu học Phạm Hữu Lầu		
54	Nguyễn Khắc Trung		13/01/1996	Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh B	Ứng dụng CNTT		77/50/7G, Khu phố 3, phường Phú Mỹ, Quận 7	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Trường Tiểu học Phạm Hữu Lầu		
55	Nguyễn Thị Thu Trang	29/11/1998		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh B1	Ứng dụng CNTT		222, Bình Quới, Phường 28, quận Bình Thạnh	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Trường Tiểu học Phạm Hữu Lầu		
56	Nguyễn Thị Thủy Tiên	05/01/1997		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh B	Ứng dụng CNTT		64/3, Tổ 3, Ấp 1, xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Trường Tiểu học Phạm Hữu Lầu		
57	Phạm Thanh Thảo My	02/11/1996		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh B	Ứng dụng trình độ A		45/5, Khu phố 2, phường Phú Mỹ, Quận 7	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Trường Tiểu học Phạm Hữu Lầu		
58	Nguyễn Thị Trinh	20/11/1982		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh A	Ứng dụng trình độ A		Diên Tiêu, Thị trấn Phú Mỹ, huyện Phú Mỹ, Bình Định	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Trường Tiểu học Phạm Hữu Lầu		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học	Chứng chỉ khác	Hộ khẩu thường trú	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
		Nữ	Nam							Vị trí đăng ký dự tuyển	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số			
59	Hồ Bạch Huệ	26/03/1990		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh A2	Ứng dụng CNTTNC		28/9/10/12 Huỳnh Tấn Phát, tổ 3, KP4, Thị trấn Nhà Bè, huyện Nhà Bè	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Trường Tiểu học Phạm Hữu Lầu		
60	Lê Thị Kiều Diễm	22/12/1994		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh B	Ứng dụng trình độ B		244/7 ấp Mỹ An, xã Mỹ Đức Tây, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Trường Tiểu học Phạm Hữu Lầu		
61	Hoàng Thị Bảo Hiếu	10/08/1995		Cử nhân	Sư phạm tiếng Anh	Tiếng Pháp B1	Ứng dụng CNTTCB		Hải Phong, Hải Lăng, Quảng Trị	Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Trường Tiểu học Phạm Hữu Lầu		
62	Nguyễn Thị Thủy	08/12/1997		Cử nhân	Sư phạm tiếng Anh	Tiếng Trung B	Ứng dụng CNTTCB		Xã Kỳ Văn, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh	Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Trường Tiểu học Phạm Hữu Lầu		
63	Nguyễn Thị Ngọc Huyền	11/10/1996		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh B1	Ứng dụng CNTTCB		67/39, Hẻm Vườn Điều, đường số 10, phường Tân Quy, Quận 7	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Trường Tiểu học Lương Thế Vinh		
64	Phạm Thị Quỳnh	10/6/1998		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Toeic - 465	Ứng dụng CNTTCB		Ấp 5, xã Hiệp Tùng, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Trường Tiểu học Lương Thế Vinh		
65	Trần Thị Thu Hoài	15/4/1998		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Toeic - 485	Ứng dụng CNTTCB		06A, Thôn Mỹ Hòa, xã Đức Minh, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Trường Tiểu học Lương Thế Vinh		
66	Tạ Hà Anh Thư	26/4/1998		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh B	Ứng dụng CNTTCB		53/35, Bùi Văn Ba, phường Tân Thuận Đông, Quận 7	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Trường Tiểu học Lương Thế Vinh		
67	Nguyễn Lê Hà Phương	30/7/1995		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh B1	Ứng dụng CNTTCB		30/51/11, Lâm Văn Bền, Khu phố 4, phường Tân Kiểng, Quận 7	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Trường Tiểu học Lương Thế Vinh		
68	Tô Hoài Ly	05/3/1988		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh B	Ứng dụng CNTTCB		572, Nguyễn Thái Học, Thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Trường Tiểu học Lương Thế Vinh		
69	Lê Thị Thu Anh	15/02/1993		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh B	Ứng dụng A		Tổ 1, Thôn 4, Tân Hà, Đức Linh, Bình Thuận	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Trường Tiểu học Lương Thế Vinh		
70	Hen Thị Cẩm Hương	09/08/1998		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh B1	Ứng dụng CNTTCB		Xã An Thạnh, Mỏ Cây Nam, Bến Tre	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Trường Tiểu học Lương Thế Vinh		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học	Chứng chỉ khác	Hộ khẩu thường trú	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
		Nữ	Nam							Vị trí đăng ký dự tuyển	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số			
71	Ngô Thị Bích Hương	22/01/1996		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh A2	Ứng dụng CNTT		Đông Anh 4, Thị trấn Nam Ban, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Trường Tiểu học Nguyễn Thị Định		
72	Nguyễn Thị Tú Quyên	21/3/1984		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh B	Ứng dụng trình độ B		75/22, Khu phố 1, phường Tân Kiểng, Quận 7	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Trường Tiểu học Nguyễn Thị Định		
73	Phạm Thị Kiều	28/01/1997		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh B1	Ứng dụng CNTT		Tổ 20, Ấp 215, Long Hậu, Cần Giuộc, Long An	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Trường Tiểu học Nguyễn Thị Định		
74	Nguyễn Ngọc Phương Trâm	19/5/1997		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh B1	Ứng dụng CNTT		Tổ 4, Ấp Sờ Líp, Phước An, Hớn Quản, Bình Phước	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Trường Tiểu học Nguyễn Thị Định		
75	Nguyễn Thị Việt Hà	30/7/1994		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh B2	Ứng dụng CNTT		143/37/5, Gò Dầu, phường Tân Quý, quận Tân Phú	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Trường Tiểu học Nguyễn Thị Định		
76	Hồng Thanh Huy		09/4/1997	Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh A2	Ứng dụng CNTT		235E, KP.5, Thị trấn Đức Hòa, tỉnh Long An	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Trường Tiểu học Nguyễn Thị Định		
77	Trần Thị Mỹ Linh	25/3/1995		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh B1	Ứng dụng CNTT		Xóm 2, Thôn An Quý Nam, xã Hoài Châu, huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Trường Tiểu học Nguyễn Thị Định		
78	Trần An Khương		08/09/1987	Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh B	Ứng dụng trình độ B		147 Lê Lâm, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Trường Tiểu học Nguyễn Thị Định		
79	Nguyễn Thị Hồng Quyên	21/5/1994		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh B	Ứng dụng CNTT		93, đường 17, phường Tân Quý, Quận 7	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Trường Tiểu học Kim Đồng		
80	Nguyễn Trương Trường Thi	06/12/1998		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh B1	Ứng dụng CNTT		Ấp Hòa Phú, xã Long Bình, huyện Gò Công Tây, Tiền Giang	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Trường Tiểu học Kim Đồng		
81	Phan Khả Tú	25/04/1981		Cử nhân	Sư phạm Anh văn	Tiếng Pháp B	Ứng dụng trình độ A		153A Võ Thị Sáu, Phường 3, Khóm 7, thành phố Bạc Liêu, Bạc Liêu	Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Trường Tiểu học Kim Đồng		
82	Đào Thị Ngọc Duyên	02/11/1997		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh B1	Ứng dụng CNTT		Sùng Nhơn, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Trường Tiểu học Kim Đồng	Con thương binh	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học	Chứng chỉ khác	Hộ khẩu thường trú	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
		Nữ	Nam							Vị trí đăng ký dự tuyển	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số			
83	Trần Thị Ngọc Cúc	01/4/1980		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh B	Ứng dụng trình độ A		147, đường 51, Khu phố 4, phường Tân Quy, Quận 7	Giáo viên nhiều môn (phụ trách phổ cập giáo dục)	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Trường Tiểu học Phan Huy Thực		
84	Lê Thị Kim Huệ	13/02/1991		Trung cấp	Y sỹ	Tiếng Anh B	Ứng dụng CNTT	Chứng chỉ sơ cấp Bậc 2 Văn thư - lưu trữ	16/10, Khu phố 1, phường Tân Thuận Đông, Quận 7	Nhân viên Văn thư	Văn thư trung cấp	02.008	Trường Tiểu học Phan Huy Thực		
85	Trần Ngọc Anh Thư	26/11/1998		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh B2	Ứng dụng CNTT		1969/9, Phạm Thế Hiển, Phường 6, Quận 8	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Trường Tiểu học Đặng Thùy Trâm		
86	Nguyễn Tường Vy	05/8/1998		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh B1	Ứng dụng CNTT		120A, Mễ Cốc, Phường 15, Quận 8	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Trường Tiểu học Đặng Thùy Trâm		
87	Lê Thị Huỳnh Nga	24/3/1998		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh B1	Ứng dụng CNTT		154/136/15/23, Ấu Dương Lân, Phường 3, Quận 8	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Trường Tiểu học Đặng Thùy Trâm		
88	Nguyễn Thị Thom	08/04/1985		Cử nhân	Tiếng Anh sư phạm	Tiếng Pháp B	Ứng dụng CNTT		Đội 6, xã Hưởng Quý, huyện Hoằng Hoá, tỉnh Thanh Hoá	Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Trường Tiểu học Đặng Thùy Trâm	Con thương binh	
89	Đỗ Thành Thông		01/3/1996	Cử nhân	Sư phạm tiếng Anh	Tiếng Hoa B	Ứng dụng trình độ A		6B, đường 45, Khu phố 6, phường Bình Thuận, Quận 7	Giáo viên tiếng Anh	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Trường Tiểu học Đặng Thùy Trâm		
90	Tạ Thị Linh Giang	02/01/1980		Cử nhân	Kế toán	Tiếng Anh B	Ứng dụng trình độ B	Chứng chỉ sơ cấp Văn thư - lưu trữ	60A, đường Duyên Hải, ấp Phong Thạnh, Thị trấn Cần Thạnh, huyện Cần Giờ	Nhân viên Văn thư	Văn thư trung cấp	02.008	Trường Tiểu học Đặng Thùy Trâm		
91	Nguyễn Thị Kim Thoa	29/11/1994		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh A2	Ứng dụng trình độ B		Xã Tân Trung, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Trường Tiểu học Tân Thuận		
92	Lê Thanh Nguyên Thảo	24/08/1992		Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	Tiếng Anh B	Trung cấp		19/2 đường Bến Nghé, KP5, phường Tân Thuận Đông, Quận 7	Giáo viên nhiều môn	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Trường Tiểu học Tân Thuận		

TỔNG CỘNG: 92 thí sinh

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NĂM HỌC 2020 - 2021

KHỐI MẦM NON

(Ban hành kèm theo Thông báo số 4492/TB-HĐTDVC ngày 02 tháng 10 năm 2020 của Hội đồng tuyển dụng viên chức)

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học	Chứng chỉ khác	Hộ khẩu thường trú	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
		Nữ	Nam							Vị trí đăng ký dự tuyển	Tên chức danh nghề	Mã số			
1	Nguyễn Thị Bích Liên	15/10/1993		Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Tiếng Anh B	Ứng dụng trình độ B		127/8, Bùi Minh Trực, Phường 5, Quận 8	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06	Trường Mầm non Phú Thuận		
2	Trần Thị Thương	18/3/1989		Cử nhân	Giáo dục mầm non	Tiếng Anh B	Ứng dụng CNTT		Xóm 3, Thôn 3, Huy Khiêm, Tân Linh, tỉnh Bình Thuận	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06	Trường Mầm non Phú Thuận		
3	Nguyễn Thị Lan Anh	28/10/1988		Cử nhân	Giáo dục mầm non	Tiếng Anh A1	Ứng dụng CNTT		38/9, Đặng Nhữ Lâm, Khu phố 6, Thị trấn Nhà Bè	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06	Trường Mầm non Phú Thuận		
4	Nguyễn Thị Hương Lan	02/01/1993		Cử nhân	Giáo dục mầm non	Tiếng Anh B	Ứng dụng trình độ B		Phường Trung Đô, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06	Trường Mầm non Phú Thuận		
5	Nguyễn Thị Phương Nga	17/12/1995		Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Tiếng Anh B	Ứng dụng trình độ A		334/13/1, Bình Trường, Bình Khánh, Cần Giờ	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06	Trường Mầm non Phú Thuận		
6	Đào Thị Thùy Dương	29/11/1988		Cử nhân	Giáo dục mầm non	Tiếng Anh B	Ứng dụng trình độ B		756, Ấp 3, Phú Xuân, Nhà Bè	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06	Trường Mầm non Phú Thuận		
7	Nguyễn Thị Huyền Thi	24/10/1981		Cử nhân	Giáo dục mầm non	Tiếng Anh B	Ứng dụng trình độ A		235B, Khóm 4, Phường 1, Thị xã Gò Công, Tiền Giang	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06	Trường Mầm non Phú Thuận		
8	Nguyễn Thanh Hồng Thi	07/9/1988		Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Tiếng Anh B	Ứng dụng trình độ A		66, Ấp Bình Trường, xã Bình Khánh, huyện Cần Giờ	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06	Trường Mầm non Phú Thuận		
9	Trần Kiều Hương Giang	16/6/1989		Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Tiếng Anh B	Ứng dụng CNTT		21/4A, Lý Phục Man, Tổ 13, Khu phố 2, phường Bình Thuận, Quận 7	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06	Trường Mầm non Phú Thuận		
10	Nguyễn Thị Giang	25/02/1997		Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Tiếng Anh B	Ứng dụng CNTT		3/11a, Tổ 2, Khu phố 1, phường Tân Thuận Đông, Quận 7	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06	Trường Mầm non Phú Thuận		
11	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	31/10/1996		Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Tiếng Anh B	Ứng dụng CNTT		26, đường 67, Khu phố 2, phường Tân Quy, Quận 7	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06	Trường Mầm non Phú Thuận		
12	Nguyễn Thị Ngọc Hương	27/12/1994		Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Tiếng Anh B	Ứng dụng CNTT		260, Ấp Bình An, Bình Khánh, Cần Giờ	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06	Trường Mầm non Phú Thuận		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học	Chứng chỉ khác	Hộ khẩu thường trú	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Đơn vị đăng ký dự tuyển	Đổi tượng ưu tiên	Ghi chú
		Nữ	Nam							Vị trí đăng ký dự tuyển	Tên chức danh nghề	Mã số			
13	Đặng Thị Cẩm Tiên	01/02/1990		Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Tiếng Anh B	Ứng dụng CNTT		179, Ấp 3, Long Thới, Nhà Bè	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06	Trường Mầm non Phú Thuận		
14	Phan Thị Thủy Ngân	18/12/1997		Cử nhân	Giáo dục mầm non	Tiếng Anh B	Ứng dụng CNTT nâng cao		Thanh Tây, Thanh Tây, Tân Biên, Tây Ninh	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06	Trường Mầm non Phú Thuận		
15	Nguyễn Thị Thanh Chúc	29/02/1984		Cao đẳng	Sư phạm mầm non	Tiếng Anh B	Ứng dụng CNTT		1597, Phạm Thế Hiển, Phường 6, Quận 8	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06	Trường Mầm non Sương Mai		
16	Phạm Tổ Quyên	16/9/1984		Trung cấp	Kế toán - Tin học	Tiếng Anh A	Ứng dụng trình độ B		20/21, Tổ 10, Khu phố 2, phường Tân Kiểng, Quận 7	Nhân viên Thủ quỹ	Thủ quỹ	06.035	Trường Mầm non Tân Hưng		
17	Võ Lê Hoàng Nhung	05/12/1992		Cao đẳng	Kế toán	Tiếng Anh A; Toeic - 470	Ứng dụng CNTT nâng cao		21, Nguyễn Văn Linh, phường Tân Thuận Tây, Quận 7	Nhân viên Thủ quỹ	Thủ quỹ	06.035	Trường Mầm non Tân Hưng		
18	Nguyễn Thị Kim Thanh	18/4/1972		Trung cấp	Y sỹ	Tiếng Anh B	Ứng dụng trình độ B	Chứng chỉ Quản trị văn phòng và công tác văn thư, lưu trữ	Số 1, Dương Thị Năm, đường 19, Khu dân cư Cottec, xã Phú Xuân, Nhà Bè	Nhân viên Văn thư	Văn thư trung cấp	02.008	Trường Mầm non Tân Quy		
19	Phạm Thị Thanh Thảo	31/8/1998		Cao đẳng	Sư phạm mầm non	Tiếng Anh A2	Ứng dụng CNTT		108/19, Lê Văn Lương, Tổ 4, Khu phố 2, phường Tân Hưng, Quận 7	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06	Trường Mầm non Tân Kiểng		
20	Nguyễn Thị Thanh Thương	30/10/1981		Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Tiếng Anh B	Ứng dụng CNTT		337/22/2, Trần Xuân Soạn, phường Tân Kiểng, Quận 7	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06	Trường Mầm non Tân Kiểng		
21	Nguyễn Thị Phương Trang	15/12/1988		Cao đẳng	Sư phạm mầm non	Tiếng Anh B	Ứng dụng trình độ B		421, Lô C, Chung cư Cô Giang, phường Cô Giang, Quận 1	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06	Trường Mầm non Tân Kiểng		
22	Lê Thị Diệu Hiền	23/8/1996		Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Tiếng Anh B	Ứng dụng CNTT		4/15B, Ấp 3, xã Nhơn Đức, huyện Nhà Bè	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06	Trường Mầm non Tân Kiểng		
23	Nguyễn Thị Trúc My	06/10/1987		Cử nhân	Kế toán	Tiếng Anh B	Ứng dụng trình độ B		976A, Trần Hưng Đạo, Phường 5, Mỹ Tho, Tiền Giang	Nhân viên Thủ quỹ	Thủ quỹ	06.035	Trường Mầm non Tân Kiểng		
24	Nguyễn Thị Bảo Yến	11/6/1997		Cử nhân	Giáo dục mầm non	Tiếng Anh B	Ứng dụng CNTT		135/6, Khu phố Bình Lợi, Thị trấn Tân Trụ, huyện Tân Trụ, tỉnh Long An	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06	Trường Mầm non Khu Chế xuất Tân Thuận		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học	Chứng chỉ khác	Hộ khẩu thường trú	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
		Nữ	Nam							Vị trí đăng ký dự tuyển	Tên chức danh nghề	Mã số			
25	Lê Thụy Như Thủy	30/9/1993		Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Tiếng Anh B	Ứng dụng trình độ A		108, Nguyễn Văn Tạo, Ấp 1, Long Thới, Nhà Bè	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06	Trường Mầm non Khu Chế xuất Tân Thuận		
26	Phạm Thị Ngọc Huyền	07/9/1994		Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Tiếng Anh B	Ứng dụng trình độ A		2/5A, Ấp 2, Phú Xuân, Nhà Bè	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06	Trường Mầm non Khu Chế xuất Tân Thuận		
27	Đoàn Thị The	22/02/1993		Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Tiếng Anh B	Ứng dụng CNTT		Xã yên Lâm, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06	Trường Mầm non Khu Chế xuất Tân Thuận		
28	Vũ Minh Diễm Hằng	12/02/1991		Cử nhân	Giáo dục mầm non	Tiếng Anh B	Ứng dụng CNTT nâng cao		308/27/24, Huỳnh tấn Phát, phường Tân Thuận Tây, Quận 7	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06	Trường Mầm non 19/5		
29	Kiều Ngọc Quỳnh	19/5/1992		Cử nhân	Giáo dục mầm non	Tiếng Anh B	Ứng dụng CNTT		Xóm 16, Tiên Mai, Hương Sơn, Mỹ Đức, Hà Nội	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06	Trường Mầm non 19/5		
30	Văn Thị Thu Giang	06/4/1992		Cử nhân	Giáo dục mầm non	Tiếng Anh B	Ứng dụng trình độ B		Quảng Lợi, Quảng Điền, Thừa Thiên Huế	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06	Trường Mầm non 19/5		
31	Vũ Nguyễn Minh Ngọc	27/01/1997		Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Tiếng Anh B	Ứng dụng CNTT		25/1A, đường Nguyễn Bình, Ấp 2, Phú Xuân, Nhà bè	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06	Trường Mầm non 19/5		
32	Nguyễn Thị Ngọc Lan	18/9/1997		Cử nhân	Giáo dục mầm non	Tiếng Anh B	Ứng dụng CNTT		1419/96, Lê Văn Lương, xã Phước Kiển, Nhà Bè	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06	Trường Mầm non 19/5		
33	Nguyễn Thị Tam	12/7/1992		Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Tiếng Anh B	Ứng dụng CNTT		642, Ấp Bình Phước, xã Bình Khánh, Cần Giờ	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06	Trường Mầm non 19/5		
34	Đặng Thị Nguyệt Nga	01/10/1985		Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Tiếng Anh B	Ứng dụng trình độ A		65, Ấp Bình Trường, xã Bình Khánh, huyện Cần Giờ	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06	Trường Mầm non 19/5		
35	Nguyễn Thị Diệu Linh	04/10/1995		Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Tiếng Anh B	Ứng dụng trình độ B		Xã Đông Quan, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06	Trường Mầm non 19/5		
36	Nguyễn Thị Cảnh	21/02/1989		Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Tiếng Anh B	Ứng dụng CNTT		Xã Quảng Hợp, Quận Xương, Thanh Hóa	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06	Trường Mầm non 19/5		
37	Lê Thanh Tuyền	11/7/1979		Cử nhân	Kế toán	Tiếng Anh C	Ứng dụng trình độ A		119/11, Huỳnh Tấn Phát, phường Tân Thuận Tây, Quận 7	Nhân viên Thủ quỹ	Thủ quỹ	06.035	Trường Mầm non Tân Mỹ		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học	Chứng chỉ khác	Hộ khẩu thường trú	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Đơn vị đăng ký dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
		Nữ	Nam							Vị trí đăng ký dự tuyển	Tên chức danh nghề	Mã số			
38	Phạm Thị Thanh Tâm	23/8/1990		Cao đẳng	Kế toán	Toeic - 440	Ứng dụng trình độ A		29/3, đường số 10, Khu phố 3, phường Tân Kiểng, Quận 7	Nhân viên Thủ quỹ	Thủ quỹ	06.035	Trường Mầm non Tân Mỹ		
39	Phan Thị Ngự	16/8/1972		Cử nhân	Kế toán	Tiếng Anh B	Ứng dụng trình độ A		Tổ 20, Ấp Vĩnh Tiến, Thị trấn Cái Dầu, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang	Nhân viên Thủ quỹ	Thủ quỹ	06.035	Trường Mầm non Tân Mỹ		
40	Phạm Nguyễn Tuấn Anh		06/4/1988	Cao đẳng	Kế toán	Tiếng Anh B1	Ứng dụng trình độ B		860/6, Huỳnh Tấn Phát, phường Tân Phú, Quận 7	Nhân viên Thủ quỹ	Thủ quỹ	06.035	Trường Mầm non Tân Mỹ		
41	Đào Thị Kiêm	01/7/1981		Cử nhân	Giáo dục mầm non	Tiếng Anh B	Ứng dụng CNTT		456/15/5, Huỳnh Tấn Phát, Nhà Bè	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06	Trường Mầm non Hoa Hồng		
42	Hà Thị Trang	05/8/1990		Cử nhân	Luật học	Tiếng Anh B	Ứng dụng trình độ A	Chứng chỉ sơ cấp bậc 2 Văn thư - lưu trữ	275/1B, Đặng Nguyên Cẩn, Phường 14, Quận 6	Nhân viên Văn thư	Văn thư trung cấp	02.008	Trường Mầm non Hoa Hồng		
43	Nguyễn Thị Băng Châu	17/9/1998		Cử nhân	Giáo dục mầm non	Tiếng Anh B	Ứng dụng CNTT		250, Ấp ngoài, Phước Hậu, Cần Giuộc, Long An	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06	Trường Mầm non Tân Phong		
44	Phạm Thị Thùy Duyên	08/5/1994		Cử nhân	Giáo dục mầm non	Tiếng Anh B	Ứng dụng CNTT		23/6, Ấp 3, Phú Xuân Nhà Bè	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06	Trường Mầm non Tân Phong		
45	Đặng Thanh Hương	05/6/1993		Cử nhân	Giáo dục mầm non	Tiếng Anh B	Ứng dụng CNTT		Ấp 3, xã Tân Trạch, huyện Cần Đức, tỉnh Long An	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06	Trường Mầm non Tân Phong		
46	Nguyễn Thị Như Thảo	15/02/1996		Cử nhân	Giáo dục mầm non	Tiếng Anh B1	Ứng dụng CNTT		Tổ 18, Ấp Dơi Lầu, xã An Thới Đông, huyện Cần Giuộc	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06	Trường Mầm non Tân Phong		
47	Phan Thị Anh Đào	15/02/1988		Cử nhân	Giáo dục mầm non	Tiếng Anh B	Ứng dụng trình độ B		16, Tổ 1, Ấp Thạnh Hòa, xã Thạnh Thủy, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06	Trường Mầm non Bình Thuận		

TỔNG CỘNG: 47 thí sinh